TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 81/2025/HNGĐ - ST
Ngày: 25 - 4 - 2025
V/v: "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Thu Thủy
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Hữu Tới
Bà Nguyễn Thị Mai Hoa
- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Cao Thị Thu Trang - Là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hoá.
- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chuỳ - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hoá mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 246/2024/TLST - HNGĐ ngày 31 tháng 12 năm 2024 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2025/QĐXX-ST ngày 20 tháng 3 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên toà số 42/2025/QĐ - PT ngày 08/4/2025 giữa:

*** Nguyên đơn:** Chị Vương Thị T, sinh ngày 18/9/1994 (Có đơn xin xử vắng mặt).
Địa chỉ: thị trấn H, huyện Thiệu Hoá, tỉnh Thanh Hóa.

*** Bị đơn:** Anh Hà Duy K, sinh ngày 16/02/1997 (Vắng mặt).
Địa chỉ: thị trấn H, huyện Thiệu Hoá, tỉnh Thanh Hóa.
Nơi ở hiện nay: Hàn Quốc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Vương Thị T trình bày:

- Về hôn nhân: Chị và anh Hà Duy K kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T (nay là thị trấn H), huyện Thiệu Hoá, tỉnh Thanh Hóa ngày 10/5/2019.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hoà thuận, hạnh phúc đến tháng 5 năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, vì điều kiện kinh tế khó khăn nên tháng 5 năm 2023 anh K đi lao động tại Hàn Quốc không quan tâm đến vợ con, chị T mang con về nhà ngoại ở và và vợ chồng cũng ly thân từ đó, đến tháng 01 năm 2025

anh K về Việt Nam hơn 10 ngày sau đó lại sang Hàn Quốc, thời gian này vợ chồng cũng không ở cùng nhau, không còn quan tâm đến nhau. Chị T xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị làm đơn xin ly hôn với anh Hà Duy K.

- Về con chung: Chị và anh Hà Duy K có 02 con chung là cháu Hà Duy A, sinh ngày 28/6/2017 và Hà Duy K1, sinh ngày 19/12/2021. Hiện nay hai con đang ở với chị, ly hôn chị có nguyện vọng nuôi cả hai con và không yêu cầu anh K phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản và công nợ chung: Vợ chồng không có tài sản và nợ chung nên chị không yêu cầu giải quyết.

* Bị đơn là anh Hà Duy K không có mặt tại Việt Nam, và không có địa chỉ cụ thể ở Hàn Quốc.

* Tại Biên bản lấy lời khai các ngày 18/3/2025 và ngày 09/4/2025 bà Nguyễn Thị H là mẹ đẻ của anh Hà Duy K trình bày:

- Bà là mẹ đẻ của anh Hà Duy K. Anh K và chị T kết hôn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã T (nay là thị trấn H), huyện Thiệu Hoá, tỉnh Thanh Hóa ngày 10/5/2019. Sau khi cưới vợ chồng sống chung cùng gia đình bà, vợ chồng sống hòa thuận, cũng không có mâu thuẫn gì lớn. Đến năm 2023 anh K đi xuất khẩu lao động tại Hàn Quốc thì hai vợ chồng mâu thuẫn nhau và không còn tình cảm. Hiện nay anh K đang sinh sống và làm việc tại Hàn Quốc. Gia đình bà không biết địa chỉ cụ thể của anh K tại Hàn Quốc, thỉnh thoảng anh K vẫn liên lạc về cho gia đình qua mạng xã hội, điện thoại.

- Về con chung: Anh K và chị T có có 02 con chung là cháu Hà Duy A, sinh ngày 28/6/2017 và Hà Duy K1, sinh ngày 19/12/2021. Hiện nay hai cháu đều đang ở với chị T.

Việc ly hôn là do anh chị quyết định, gia đình không có ý kiến gì.

Bà Nguyễn Thị H đồng ý nhận giấy tờ, văn bản, các quyết định tố tụng của Tòa án thay cho anh K, và cam kết sẽ thông báo đầy đủ thông tin cho anh K. Đề nghị Tòa án giải quyết vụ việc theo quy định của pháp luật.

* Tại phiên tòa sơ thẩm: Chị Vương Thị T có đơn xin xử vắng mặt, anh Hà Duy K đã được Toà án tống đạt hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt tại phiên toà. Vì vậy Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hoá xét xử vắng mặt chị T và anh K theo thủ tục chung.

* Đại diện VKSND tỉnh Thanh Hóa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

- Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng tại phiên tòa, trong quá trình thụ lý, giải quyết đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Khoản 4 Điều 147; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự. Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Vương Thị T, xử cho chị Vương Thị T được ly hôn anh Hà Duy K. Về con chung: Chị Vương Thị T và anh Hà Duy K có 02 con chung là cháu Hà Duy A, sinh ngày 28/6/2017 và Hà Duy K1, sinh ngày 19/12/2021. Giao cả hai cháu Hà Duy A và Hà Duy K1 cho chị T trực tiếp nuôi

dưỡng, chăm sóc và anh Hà Duy K không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T. Về tài sản và công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Vương Thị T khởi kiện xin ly hôn với anh Hà Duy K hiện đang sinh sống và làm việc tại Hàn Quốc, hiện chưa có thông tin nhập cảnh về nước. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa theo quy định tại Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc tống đạt các văn bản tố tụng cho bị đơn: Chị Vương Thị T cung cấp địa chỉ nơi cư trú trước khi xuất cảnh của anh K ở Việt Nam, địa chỉ: thị trấn H, huyện Thiệu Hoá, tỉnh Thanh Hóa; không cung cấp được địa chỉ của anh K ở tại Hàn Quốc. Gia đình anh K thường xuyên liên lạc bằng mạng xã hội, điện thoại với anh K, nhưng không biết địa chỉ cụ thể nơi làm việc, sinh sống của anh K tại Hàn Quốc.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các thông báo, quyết định tố tụng cho anh K thông qua bà Nguyễn Thị H là mẹ đẻ của anh Hà Duy K, đồng thời niêm yết các văn bản tố tụng tại UBND thị trấn H, huyện Thiệu Hoá, tỉnh Thanh Hóa là nơi gia đình anh K đang sinh sống; gia đình anh K đồng ý nhận văn bản, quyết định của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa và cam kết thông báo đầy đủ thông tin cho anh K bằng điện thoại, nhưng anh K không đến Tòa án tham gia tố tụng, không gửi ý kiến cho Tòa án.

Chị Vương Thị T có đơn xin xét xử vắng mặt; anh Hà Duy K đã được Toà án tống đạt hợp lệ lần thứ 2 các văn bản tố tụng nhưng anh K vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ vào Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP, ngày 16/5/2024 của Toà án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết vụ việc về hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Vương Thị T và anh Hà Duy K kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức cưới và đăng ký kết hôn ngày 10/5/2019 tại Ủy ban nhân dân xã T (nay là thị trấn H), huyện Thiệu Hoá, tỉnh Thanh Hóa là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 5 năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, mâu thuẫn về kinh tế, tháng 5 năm 2023 anh K đi xuất khẩu lao động tại Hàn Quốc, chị về nhà bố mẹ đẻ sinh sống và vợ chồng sống ly thân mỗi người một nơi đến nay, không quan tâm đến nhau. Nay chị T thấy tình cảm vợ chồng giữa chị và anh K không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên làm đơn xin ly hôn với anh K. HĐXX thấy rằng: mâu thuẫn vợ chồng giữa chị T và anh K đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. HĐXX xét xử căn cứ khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân

gia đình, xử cho chị Vương Thị T được ly hôn với anh Hà Duy K là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về con chung: Chị T và anh K có 02 con chung là cháu Hà Duy A, sinh ngày 28/6/2017 và Hà Duy K1, sinh ngày 19/12/2021. Hiện nay các cháu đang ở với chị T; ly hôn, chị T đề nghị Toà án giải quyết cho chị được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả hai con và không yêu cầu anh K phải cấp dưỡng nuôi con chung. HĐXX thấy rằng: Hiện nay anh K đang làm việc và sinh sống ở Hàn Quốc, chị T đang trực tiếp nuôi dưỡng hai con, đảm bảo tốt về mọi mặt, nguyện vọng của cháu Hà Duy A là muốn được ở với mẹ. Do đó giao cả hai cháu Duy A và Duy K1 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng và anh Hà Duy K không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản chung và công nợ: Chị T không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Vương Thị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51,56,81,82,83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35; khoản 1 Điều 37; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238; Điều 273; Điều 479 của Bộ luật tố tụng Dân sự 2015; điểm b khoản 1 Điều 3; Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí và Lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Vương Thị T

Xử:

- Về hôn nhân: Chị Vương Thị T được ly hôn anh Hà Duy K.

- Về con chung: Chị Vương Thị T và anh Hà Duy K 02 con chung là cháu Hà Duy A, sinh ngày 28/6/2017 và Hà Duy K1, sinh ngày 19/12/2021.

Giao cho chị Vương Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả hai cháu Duy A và Duy K1. Anh Hà Duy K không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T.

Anh Hà Duy K có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Trường hợp có căn cứ để thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn thì thực hiện theo quy định tại Điều 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

- Về tài sản và công nợ chung: Chị Vương Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Vương Thị T phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị T đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án ký hiệu BLTU/23 số 0000795 ngày 31/12/2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa. Chị T đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Chị Vương Thị T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ. Anh Hà Duy K có quyền kháng cáo bản án trong hạn 01 tháng, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Cục THADS tỉnh Thanh Hoá;
- UBND thị trấn H, huyện Thiệu Hoá;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Đào Thị Thu Thủy